TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2020/QĐST-DS	*Ninh Kiều, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc *"Tranh chấp thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:*

- *Nguyên đơn:* **Bà HKN** sinh năm 1953

Địa chỉ: Số xxx, yyy, zzz.

- *Bị đơn:* **Bà TTM** sinh năm 1956

Ông MVX sinh năm 1954

Địa chỉ: Số xyz, xyz, xyz.

2. *Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

** Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận tiếp tục thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở.*

- Bị đơn bà TTM và ông MVX có trách nhiệm giao trả và tách giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nguyên đơn bà HKN diện tích đất 50,4m^2 (tại vị trí thửa 390[1]) theo bản trích đo địa chính số 20/TTKTTNMT ngày 05/3/2020 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và môi trường - Sở tài Nguyên và môi trường thành phố

Cần Thơ thuộc thửa đất số 390[1], tờ bản đồ số 53, tọa lạc tại Số zzzzzvà 01 căn nhà cấp 4, 02 tầng gồm: 01 trệt, 01 lầu ván khung móng cột bê tông cốt thép, nền gạch men, 01 vách tường nhờ, 01 vách tường riêng, lầu ván mái tol, không trần, diện tích xây dựng là 33,33m^2 (ngang 3,3m; dài 10,1m), diện tích lầu ván: 30,3m^2 (ngang 3,3m, dài 9,1m), chất lượng còn lại 50%.

Nguyên đơn bà HKN được quyền đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở trên và thực hiện nghĩa vụ đóng thuế theo quy định pháp luật.

Kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số CH 57/2004 (8150101457) do Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều cấp cho bà TTM và ông MVX đúng theo bản trích đo địa chính cho các đương sự.

- Về chi phí thẩm định: Nguyên đơn HKN tự nguyện chịu 3.654.000 đồng, nguyên đơn đã nộp xong.

- Về án phí: Bị đơn bà TTM và ông MVX phải chịu 300.000 đồng án phí nhưng nguyên đơn bà HKN tự nguyện chịu thay cho bị đơn. Nguyên đơn bà N được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 002240 ngày 10/01/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều. Đương sự đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** *Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi